

Số: /KH-UBND

Ngọk Bay, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Ngọk Bay 6 tháng cuối năm 2025

Thực hiện Quyết định số 31/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã Ngọk Bay; trên cơ sở tham mưu, đề xuất của Phòng kinh tế xã¹, Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn 6 tháng năm 2025 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025.

1. Công tác quản lý, điều hành triển khai thực hiện các chương trình:

1.1. *Kết quả xây dựng tổ chức thực hiện chương trình; công tác điều phối, phối hợp trong quản lý, tổ chức thực hiện:*

Thực hiện Quyết định của Trung ương về thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân các xã trước khi sáp² đã thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan thành viên của Ban chỉ đạo; đã triển khai thành lập Ban quản lý, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Ban phát triển thôn đảm bảo năng lực quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, hoạt động thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

1.2. *Hoạt động truyền thông, thông tin:*

- Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tiếp tục được đẩy mạnh và thực hiện thường xuyên, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch truyền thông, tuyên truyền các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Tổ chức phát động và triển khai cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân*

¹. Tại Văn bản số 292/PKT-TC, ngày 16 tháng 9 năm 2025.

². Xã Ngọk Bay (cũ), xã Vinh Quang (cũ), xã Kroong (cũ).

tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”, gắn với triển khai cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, được Nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia thực hiện.

1.3. Công tác theo dõi, giám sát, đánh giá chương trình:

Đã tổ chức triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã, thực hiện theo dõi thu thập tổng hợp thông tin, kiểm tra và đánh giá tiến độ về quá trình đầu tư, ban giám sát đầu tư cộng đồng xã thường xuyên kiểm tra các công trình, dự án đang thi công. Kiểm tra các hộ được hỗ trợ dự án phát triển sản xuất chăn nuôi bò sinh sản giai đoạn 2021-2025.

2. Kết quả giải ngân vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia:

2.1. Tổng nguồn vốn thành phố Kon Tum phân bổ đầu năm cho 03 xã gộp lại trong năm 2025 (*bao gồm kinh phí năm trước chuyển sang năm 2025*): 11.848 triệu đồng.

2.2. Kết quả thực hiện giải ngân đến ngày 30/6/2025: 7.974 đồng (7.974 triệu đồng/11.848 triệu đồng), đạt 67,30%. Trong đó:

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

+ Tổng nguồn vốn phân bổ năm 2025: 8.822 triệu đồng.

+ Thực hiện giải ngân đến ngày 30/6/2025: 7.169 triệu đồng (7.169 triệu đồng/ 8.822 triệu đồng) đạt 81.26 %. Trong đó: Vốn đầu tư: 6.775 triệu đồng (6.775 triệu đồng/ 8.001 triệu đồng); Vốn sự nghiệp 394 triệu đồng (394 triệu đồng/821 triệu đồng).

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

+ Tổng nguồn vốn phân bổ năm 2025: 1.700 triệu đồng.

+ Thực hiện giải ngân đến ngày 30/6/2025: Không.

- Nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

+ Tổng nguồn vốn phân bổ năm 2025: 1.326 triệu đồng.

+ Thực hiện giải ngân đến ngày 30/6/2025: 805 triệu đồng đạt 60,70%. Trong đó: Vốn đầu tư: 805 triệu đồng (805 triệu đồng/853 triệu đồng); Vốn sự nghiệp: Không.

(chi tiết tại Phụ lục 01, Phụ lục 02 kèm theo)

3. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ:

3.1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Trong 6 tháng đầu năm thực hiện đầu tư 18 công trình khởi công mới; trong đó có 11 công trình đường giao thông; 03 công trình Nhà rông văn hóa; 04 công trình điện chiếu sáng công lộ.

3.2. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Trong 6 tháng đầu năm thực hiện đầu tư 06 công trình khởi công mới, trong đó có 05 công trình đường giao thông; 01 công trình điện.

3.3. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Tổng số hộ nghèo trên địa bàn đầu năm 2025 là 41 hộ (tỷ lệ 0,01%), hộ cận nghèo 130 hộ (tỷ lệ 0,024%).

4. Một số tồn tại, vướng mắc:

- Đối tượng hỗ trợ thu hẹp dần theo từng năm, tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm theo lộ trình nông thôn mới.

- Nhu cầu nguồn vốn đầu tư để đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu lớn, tuy nhiên nguồn vốn phân bổ đầu tư ít.

II. MỤC TIÊU ĐẾN CUỐI NĂM 2025.

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: Phấn đấu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã được hỗ trợ các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo chung toàn xã đến cuối năm 2025 là 0,12% (giảm 05 hộ) so với đầu năm 2025 (còn 36 hộ).

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Phấn đấu duy trì và giữ vững 19/19 tiêu chí nông thôn mới.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025.

1. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025: Chi tiết tại Phụ lục 03 kèm theo.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025: Chi tiết tại Phụ lục 04 kèm theo.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: Chi tiết tại Phụ lục 05 kèm theo.

IV. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN.

1. Tổng vốn huy động nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 là 3.389,77 triệu đồng, với cơ cấu cụ thể như sau:

- Vốn ngân sách Trung ương bố trí trực tiếp để thực hiện các chương trình: 2.734,82 triệu đồng.

- Vốn ngân sách địa phương: 654,94 triệu đồng.

2. Mức vốn bố trí, danh mục dự án đầu tư: Chi tiết tại Phụ lục 06 kèm theo.

V. MỘT SỐ NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM.

1. Công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về ý nghĩa, sự cần thiết của từng Chương trình mục tiêu quốc gia để tạo sự đồng thuận và hưởng ứng của toàn xã hội. Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào thi đua *"Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau"*, *"cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"* và các Cuộc vận động *"Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững"*, *"toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*.

- Xây dựng và nhân rộng những mô hình hay, việc làm hiệu quả trong thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia nhằm tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Trên cơ sở đó, khơi dậy, phát huy tinh thần nỗ lực, tự vươn lên thoát nghèo của người nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia:

- Rà soát, đánh giá sát tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo từng nội dung, tiêu chí cụ thể; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế. Lựa chọn các nội dung, nhiệm vụ ưu tiên để thực hiện trên cơ sở phát huy lợi thế sẵn có của địa phương; xây dựng mô hình mẫu, điển hình theo từng tiêu chí để nhân rộng; chú trọng công tác sơ tổng kết, khen thưởng, vinh danh các tập thể, cá nhân thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn và phát triển đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số; tạo điều kiện để chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; phân công và phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức trong việc vận động, hướng dẫn người dân thay đổi nếp nghĩ, cách làm, vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ được phân công theo dõi các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tham gia các nội dung Chương trình; thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực:

- Huy động, khuyến khích sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; phát huy và thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*", "*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*" trong thực hiện các công trình và mô hình cụ thể.

- Trên cơ sở các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia của trung ương, của tỉnh phân bổ, chú trọng hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các thôn đặc biệt khó khăn, ưu tiên những dự án có sử dụng nhiều lao động phổ thông nhằm giải quyết nhu cầu lao động, việc làm, góp phần nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ.

- Thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 03 chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn.

- Thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

4. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu và thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù:

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững theo thứ tự, theo địa bàn đầu tư, đối tượng thụ hưởng, trên nhu cầu giải quyết những vấn đề bức thiết nhất của từng chương trình về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các hoạt động đáp ứng nhu cầu sản xuất tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực nông thôn. Trong đó, quan tâm hỗ trợ đầu tư tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nhưng có nguy cơ bị tụt tiêu chí về sơ sở hạ tầng; hỗ trợ các thôn đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí và bảo đảm bền vững; hỗ trợ đầu tư xây dựng các thôn (*làng*) nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện công trình giao thông, công trình điện lưới,... phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh cho các thôn đặc biệt khó khăn.

- Giải quyết có hiệu quả đất ở, nhà ở, đất sản xuất cho người dân; bố trí,

sắp xếp ổn định dân cư vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, sạt lở, khu vực rừng đặc dụng, rừng phòng hộ; gắn với đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

- Đẩy mạnh việc thực hiện tái Cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất kinh doanh, dịch vụ ở nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo chuỗi giá trị.

- Hỗ trợ, khuyến khích thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác xã nông nghiệp và các mô hình sản xuất có sự tham gia của các hộ nghèo, cận nghèo, hộ dân tộc thiểu số. Đồng thời, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi và hướng dẫn, hỗ trợ sử dụng hiệu quả vốn vay để phát triển kinh tế.

- Hỗ trợ cho các hộ nghèo, nhất là những hộ thuộc các nhóm dân tộc thiểu số khó khăn nhất, hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng và trẻ em, phụ nữ; trong đó, tập trung vào 03 nhóm chính sách: (1) Hỗ trợ phát triển sản xuất; (2) Hỗ trợ về lao động - việc làm, nâng cao thu nhập; (3) Hỗ trợ người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản.

- Chủ động, tích cực kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư đến tìm hiểu, triển khai các dự án quy mô lớn trên địa bàn để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nhất là đầu tư kết cấu hạ tầng vùng dự án, giải quyết việc làm, đóng góp vào nguồn thu ngân sách và tham gia vào các chương trình an sinh và phúc lợi xã hội.

5. Phát triển văn hóa - xã hội, cải thiện khả năng thụ hưởng, nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân:

- Bố trí nguồn vốn phù hợp để nâng cấp, xây dựng mới cơ sở vật chất phục vụ dạy học.

- Tuyên truyền, vận động hạn chế tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết; đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề bức thiết của trẻ em, phụ nữ.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động và triển khai việc xây dựng nếp sống văn hóa ở nông thôn; bảo tồn, phát huy bản sắc, giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn, gắn với phát triển du lịch nông thôn. Rà soát, đầu tư hoàn thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa ở cơ sở.

- Thực hiện tốt việc thu gom, xử lý rác và nước thải sinh hoạt, chăn nuôi. Quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên đất, nước, rừng. Kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất, kinh doanh gây ô nhiễm môi trường. Xây dựng khu chôn cất tập trung theo đúng quy hoạch, quy định.

6. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng nông thôn,

vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*", kịp thời phát hiện, xử lý những vấn đề nhạy cảm phát sinh ngay từ cơ sở. Xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình hay, hiệu quả về giữ gìn an ninh trật tự; phát huy vai trò của già làng, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, lực lượng công an xã, vai trò tự quản, tích cực của Nhân dân trong tham gia đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn.

- Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; tích cực xây dựng địa bàn nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số vững mạnh toàn diện, đảm bảo giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia xã Ngọc Bay giai đoạn 2021-2025 (viết tắt là Ban Chỉ đạo xã):

Ban Chỉ đạo xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế hoạt động, giúp Ủy ban nhân dân xã nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã; điều phối hoạt động giữa các đơn vị trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện các chương trình trên địa bàn xã; đề xuất khen thưởng hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Các cơ quan, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân xã; Thành viên Ban Chỉ đạo xã; Ban nhân dân các thôn trên địa bàn:

- Chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại kế hoạch này, quản lý, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chủ động cập nhật văn bản hướng dẫn của các bộ, cơ quan Trung ương và các Sở ban ngành cấp tỉnh, kịp thời tham mưu triển khai, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức áp dụng triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của từng chương trình theo đúng quy định về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, quản lý đầu tư công, quản lý ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia của các đơn vị và địa phương theo quy định; kịp

thời báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý các vấn đề phát sinh.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 theo quy định tại Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ và Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Triển khai lập kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có sự tham gia của cộng đồng theo quy định tại Khoản 4, Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chủ động nghiên cứu các mục tiêu, nội dung, hoạt động, dự án, tiểu dự án thành phần thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia và hướng dẫn của các cơ quan chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình trên địa bàn.

- Phát huy vai trò chủ thể của cộng đồng dân cư tham gia vào quá trình lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát các chương trình. Bảo đảm tính công khai, minh bạch, công bằng, đúng quy định pháp luật trong quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực.

- Cân đối vốn đối ứng từ ngân sách địa phương bố trí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về tỷ lệ đối ứng giữa các cấp ngân sách thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; chủ động lồng ghép, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư thực hiện các chương trình, đảm bảo không trùng lắp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện, nhất là về cơ chế, chính sách quản lý, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước, nguồn huy động đóng góp tự nguyện của Nhân dân theo quy định hiện hành.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư công; quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và các quy định có liên quan.

3. Phòng Kinh tế xã:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định.

- Theo dõi, tổng hợp chung kết quả triển khai thực hiện trên địa bàn xã báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền; phối hợp với đơn vị liên quan triển khai có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động trong thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân với kết quả thực hiện từng chương trình; thực hiện các hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã theo quy định.

Căn cứ các nội dung tại Kế hoạch này, đề nghị các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo về Phòng Kinh tế xã để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo CTMTQG tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã (p/h);
- Các đoàn thể chính trị - xã hội xã (p/h);
- Thành viên BCĐ CTMTQG xã (t/h);
- Các Phòng chuyên môn thuộc xã (t/h);
- Thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- CVP, PCVP HĐND-UBND xã;
- Lưu: VT, UB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hải An